

Bản án số: 115/2023/HS-ST
Ngày 18-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Cần;
2. Ông Lê Quang Xệt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã (nay thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2023/TLST- HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Bùi Xuân V, sinh năm 2001 tại Bình Dương; nơi thường trú: Khu phố B, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân Q, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; chưa có vợ, con. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/6/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 14 tháng, theo Quyết định số 30/QĐ-TA. Ngày 28/4/2021, được miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Nhân thân: Ngày 29/6/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm tù về tội Cưỡng đoạt tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2021. Hiện đang chấp hành án tại Đội M, phân trại số B, Trại giam An Ph thuộc Bộ Công an.

Ngày 01/11/2021 có hành vi trộm cắp tài sản, đến ngày 23/11/2022 bị khởi tố vụ án, khởi tố bị can; bị cáo xin xét xử vắng mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970; nơi thường trú: Khu phố B, phường T, thành phố A, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Tổ M, khu phố H, phường N, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng: Ông Thái Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Xuân V là đối tượng nghiện ma túy và sống cùng cha mẹ tại khu phố H, phường N, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 02 giờ ngày 01/11/2021, do không có tiền tiêu xài nên V nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô biển số 61E1-799.64 của mẹ ruột là bà Nguyễn Thị L. Thực hiện ý định đó, lợi dụng lúc bà L đang ngủ trong phòng, V lén lấy chìa khóa cắm vào ổ khoá xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, biển số 61E1-799.64 của bà L đang dựng trong phòng khách nhà riêng tại khu phố H, phường N, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương rồi mở cửa đẩy xe ra đường. Sau đó chiếm đoạt được xe, V điều khiển xe đến nhà trọ của bạn tên Y (không rõ lai lịch) tại phường H, thị xã (nay là thành phố) U để chơi. Tại đây, V gặp Y, Thái Văn Đ; có hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường B, thị xã (nay là thành phố) U và H (không rõ lai lịch), quá trình nói chuyện với nhau V gạ bán xe mô tô biển số 61E1-799.64 cho H với số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi bán được xe cho H, V sử dụng số tiền này để tiêu xài cá nhân.

Đến ngày 10/11/2021, V về nhà và thừa nhận hành vi lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius biển số 61E1-799.64 với bà L, sau đó bà L đến Công an phường N trình báo vụ việc.

Công an phường N mời Bùi Xuân V về trụ sở làm việc, lập hồ sơ vụ án ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) U thụ lý theo thẩm quyền.

Ngày 05/3/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã U thông báo truy tìm xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius biển số 61E1-799.64 nhưng đến nay chưa có kết quả.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản trong Tổ tụng hình sự số 110/KLTS-TTHS ngày 21/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã (nay là thành phố) U, kết luận: Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 61E1-799.64 đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị 9.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 116/CT-VKSTU ngày 09/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Xuân

V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù, tổng hợp với hình phạt của Bản án số 144/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

Lời khai của bị hại và người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như kết luận điều tra và cáo trạng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải. Bị cáo xin vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến trong phần tranh luận và lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của bị cáo và người tham gia tố tụng: Đối với bị cáo Bùi Xuân V đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị cáo có đơn xin vắng mặt vì cho rằng quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại Cơ quan điều tra. Đối với người làm chứng vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy, quá trình điều tra, lời khai của bị cáo và bị hại, người làm chứng không mâu thuẫn với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị hại đồng ý xét xử vắng mặt bị cáo và người làm chứng. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo và người làm chứng theo quy định tại Điều 290, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Ngày 01/11/2021, tại khu phố H, phường N, thị xã (nay là thành phố) U, tỉnh Bình Dương, bị cáo Bùi Xuân V lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bà Nguyễn Thị L đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius biển số 61E1-799.64 trị giá

9.000.000 đồng (Chín triệu đồng). Các lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên cố ý phạm tội. Hành vi này thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 17/6/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 14 tháng và ngày 29/6/2022 bị Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Cường đoạt tài sản. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù đối với Bản án số 144/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Đối với người tên H không rõ lai lịch có hành vi mua xe mô tô biển số 61E1-799.64 do bị cáo chiếm đoạt, quá trình điều tra, xác minh chưa xác định được lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Xuân V 01 (Một) năm tù.

- Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm tù của Bản án số 144/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Bùi Xuân V phải chấp hành phạt chung là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bùi Xuân V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh

